

Số: 164/BC-STP

An Giang, ngày 29 tháng 5 năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả thẩm định dự thảo Quyết định ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cảng vụ Đường thủy nội địa tỉnh An Giang trực thuộc Sở Giao thông vận tải tỉnh An Giang

Sở Tư pháp nhận được Công văn số 1083/SGTVT-CVĐTND ngày 22/5/2023 của Sở Giao thông vận tải về việc đề nghị thẩm định dự thảo Quyết định quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Tư pháp đã tổ chức thẩm định và báo cáo kết quả như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

Quyết định ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cảng vụ Đường thủy nội địa tỉnh An Giang trực thuộc Sở Giao thông vận tải tỉnh An Giang.

2. Tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của dự thảo Quyết định với hệ thống pháp luật

Khoản 2 Điều 2 Nghị định số 54/2022/NĐ-CP ngày 22/8/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa và Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa, quy định:

“Điều 2. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa như sau:

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 65 như sau:

“3. Cảng vụ thuộc Sở Giao thông vận tải hoặc cơ quan, đơn vị được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giao thực hiện tại địa phương chưa có tổ chức Cảng vụ đường thủy nội địa trực thuộc Sở Giao thông vận tải thực hiện chức năng quản lý nhà nước chuyên ngành tại cảng, bến thủy nội địa (trừ bến khách ngang sông), khu neo đậu đã được công bố, cấp phép hoạt động trên đường thủy nội địa địa phương, đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa địa phương; cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu trong vùng nước cảng biển thuộc địa giới hành chính của địa phương được Bộ Giao thông vận tải giao; cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu theo quy định tại khoản 2 Điều này được Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải phân cấp theo quy định.”

Khoản 1 Điều 2 và khoản 2 Điều 5 Thông tư số 18/2021/TT-BGTVT ngày 14/9/2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức và hoạt động của Cảng vụ Đường thủy nội địa, quy định:

“Điều 2. Vị trí và chức năng

1. Cảng vụ đường thủy nội địa là cơ quan thực hiện chức năng quản lý nhà nước chuyên ngành về giao thông vận tải đường thủy nội địa tại cảng, bến thủy nội địa (sau đây viết tắt là cảng, bến), khu neo đậu nhằm bảo đảm việc chấp hành các quy định của pháp luật về trật tự, an toàn giao thông đường thủy nội địa và bảo vệ môi trường.”

“Điều 5. Hệ thống tổ chức

2. Cảng vụ đường thủy nội địa trực thuộc Sở do Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quyết định thành lập, tổ chức lại giải thể theo đề nghị của Giám đốc Sở.”

Điểm b khoản 4 Điều 2 Nghị định số 158/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể tổ chức hành chính, quy định:

“Điều 2. Đối tượng áp dụng

4. Các tổ chức hành chính ở tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi tắt là cấp tỉnh), gồm:

b) Văn phòng, thanh tra, phòng chuyên môn, nghiệp vụ, chi cục và tổ chức tương đương thuộc cơ cấu tổ chức của sở;”

Điểm c khoản 1 Điều 4 Thông tư số 15/2021/TT-BGTVT ngày 30/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về giao thông vận tải thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, quy định:

“Điều 4. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh:

c) Dự thảo quyết định quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giao thông vận tải; dự thảo quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của chi cục thuộc Sở Giao thông vận tải (nếu có);”

Xét thấy, quy định pháp luật hiện nay mặc dù có đề cập “tổ chức tương đương chi cục” (trong trường hợp này là Cảng vụ đường thủy nội địa) nhưng không quy định thẩm quyền ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của tổ chức tương đương chi cục, thay vào đó chỉ có chi cục.

Về bản chất, chi cục và tổ chức tương đương chi cục đều có chức năng quản lý nhà nước về chuyên ngành, đều này là khác so với đơn vị sự nghiệp công lập hay phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở. Do đó, trường hợp trên, trong khi đợi cơ quan có thẩm quyền bổ sung nội dung thẩm quyền ban hành

quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của tổ chức tương đương chi cục thì vận dụng nguyên tắc áp dụng tương tự pháp luật để xét thẩm quyền ban hành Quyết định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cảng vụ Đường thủy nội địa là của Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Dự thảo Quyết định

a) Căn cứ ban hành văn bản

“Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số: /TTr-SGTVT ngày tháng 05 năm 2023”. Đề nghị không để số 0 trước tháng lớn hơn 02 theo quy định tại khoản 2 Điều 59 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

b) Điều 3

- Đề nghị điều chỉnh cụm từ “Ủy ban nhân dân tỉnh” thành “Ủy ban nhân dân tỉnh”.

- Đề nghị điều chỉnh thống nhất là dấu phẩy (,) hay dấu chấm phẩy (;) phía sau tên của mỗi cơ quan, tổ chức, cá nhân tại Điều 3.

c) Nơi nhận

Đề nghị bổ sung thêm nơi nhận là “Bộ Tư pháp” và Cổng thông tin điện tử tỉnh” theo quy định Điều 67 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

4. Dự thảo Quy định

a) Điều 1

- Đề nghị điều chỉnh viết hoa từ “Đường” trong cụm từ “Cảng vụ Đường thủy nội địa tỉnh An Giang”. Đồng thời, điều chỉnh nội dung này cho thống nhất toàn bộ dự thảo.

- Khoản 2, đề nghị bỏ cụm từ “tỉnh An Giang” do đã quy ước viết tắt, để đảm bảo tính thống nhất nội dung dự thảo.

b) Tại khoản 15 Điều 2, đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát nội dung “cơ sở dữ liệu của Sở Giao thông vận tải”, tên gọi chính xác cơ sở dữ liệu là gì, việc cập nhật thông tin tại khoản 15 vào cơ sở dữ liệu trên có được quy định.

c) Điều 3

Khoản 2, đề nghị điều chỉnh như sau: “2. Giám đốc Cảng vụ Đường thủy nội địa (viết tắt là Giám đốc) là người đứng đầu cơ quan Cảng vụ Đường thủy nội địa, điều hành và chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Giao thông vận tải và pháp luật về toàn bộ hoạt động của đơn vị.”

Do đó, tại khoản 3, 4 đề nghị điều chỉnh theo nội dung đã quy ước viết tắt.

d) Khoản 2 Điều 4

Đề nghị nêu rõ cơ cấu số lượng của Đại diện Cảng vụ Đường thủy nội địa. Ví dụ: Đại diện Cảng vụ Đường thủy nội địa số 01, số 02...

Còn nội dung khác thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 7 Thông tư số 18/2021/TT-BGTVT ngày 14/9/2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức và hoạt động của Cảng vụ Đường thủy nội địa.

đ) Đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung quy định về “Phạm vi quản lý” tại dự thảo, đồng thời điều chỉnh các Điều cho phù hợp.

e) Tại Điều 10 Thông tư số 18/2021/TT-BGTVT có quy định:

“Điều 10. Điều khoản chuyển tiếp

Đối với cảng, bến trong vùng nước cảng biển do các Cảng vụ đường thủy nội địa đang thực hiện chức năng quản lý chuyên ngành tại cảng, bến thì tiếp tục thực hiện chức năng quản lý đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2023. Từ ngày 01 tháng 01 năm 2024, chức năng quản lý chuyên ngành tại cảng, bến, khu neo đậu trong vùng nước cảng biển thực hiện theo quy định tại Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa, quy định tại Thông tư này và quy định của pháp luật liên quan.”

Đề nghị cơ quan soạn thảo lưu ý quy định tại Điều 10 trong khi soạn thảo dự thảo Quyết định.

5. Dự thảo Tờ trình

a) Tên gọi

Đề nghị điều chỉnh thống nhất với dự thảo Quyết định và mẫu số 03 Phụ lục V Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, cụ thể:

TỜ TRÌNH

Dự thảo Quyết định ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cảng vụ Đường thủy nội địa tỉnh An Giang trực thuộc Sở Giao thông vận tải tỉnh An Giang

b) Mục I

- Khoản 1 cơ sở pháp lý, đề nghị bổ sung các cơ sở pháp lý theo dự thảo Quyết định.

- Khoản 2, đề nghị viết đầy đủ tên cơ quan, ngày, tháng, năm ban hành và tên gọi của “Quyết định số 02/2022/QĐ-UBND” theo quy định khoản 16 Điều 1 Nghị định số 154/2020/NĐ-CP.

Đồng thời, đề nghị rà soát toàn bộ dự thảo Tờ trình, đối với các văn bản quy phạm pháp luật được viện dẫn trong dự thảo, nếu đã được viện dẫn lần đầu thì trong lần tiếp theo chỉ cần ghi tên loại, số, ký hiệu của văn bản đó. Ví dụ: “Thông tư số 18/2021/TT-BGTVT” hay “Thông tư số 15/2021/TT-BGTVT”.

c) Mục II

- Tại điểm a khoản 1, đề nghị điều chỉnh “tổ chức bộ máy của cảng vụ...” thành “cơ cấu tổ chức của Cảng vụ...” cho thống nhất với tên gọi dự thảo.

- Đề nghị rà soát dấu chấm (.) hay dấu chấm phẩy (;) phía sau các điểm tại khoản 2.

Trên đây là Báo cáo kết quả thẩm định của Sở Tư pháp kính gửi Quý cơ quan./.

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Sở Giao thông vận tải;
- Giám đốc, Phó Giám đốc Sở;
- Công thông tin điện tử Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, XDKT&TDTHPL.

GIÁM ĐỐC**Cao Thanh Sơn**